

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN DƯƠNG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: **10/2020/HS-ST**
Ngày 25/02/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Tuấn Linh

- *Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Thanh Nghệ

2. Ông Nguyễn Sơn Hải

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hà Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên tòa:* ông Trần Hà Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2020, quyết định hoãn phiên tòa số 05/2020/HSST-QĐ ngày 18 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; giới tính: Nam; sinh ngày 05 tháng 5 năm 1958 tại huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi cư trú: thôn T, xã H, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/10; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn Tr và bà Nguyễn Thị H (đều đã chết); vợ: Lê Thị Đ, sinh năm 1959; con: có 03 con, lớn sinh năm 1981, nhỏ sinh năm 1985; tiền án, tiền sự: không; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt);

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Văn Th - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang. (Có mặt);

- *Bị hại:* Anh Ngụy Văn N, sinh năm 1978 (đã chết);

Trú tại: tổ dân phố T, thị trấn S, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang;

- *Đại diện bị hại:* Chị Ngụy Ánh L, sinh năm 1997; trú tại: thôn Đá, xã P, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; (Có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 06/11/2019, Nguyễn Văn T, sinh năm 1958, trú tại thôn T, xã H, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc điều khiển xe mô tô biển số 88F5-3366 trên đường Quốc lộ 37 theo hướng thị trấn Sơn Dương đi thành phố Tuyên Quang (T không có giấy phép lái xe mô tô), khi đến Km186+10 đường Quốc lộ 37 thuộc địa phận tổ dân phố Đ, thị trấn S, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, đoạn đường vòng cua sang phải, T điều khiển xe mô tô sang phần đường bên trái để vượt xe ô tô 4 chỗ (không rõ biển số) đi phía trước cùng chiều, dẫn đến đâm vào xe gắn máy biển số 22SA-001.95 do anh Ngụy Văn N, sinh năm 1978, trú tại tổ dân phố T, thị trấn S, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang điều khiển đang đi ngược chiều. Hậu quả Anh Ngụy Văn N chết trên đường đi cấp cứu, hai xe mô tô bị hư hỏng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 11 giờ 50 phút ngày 06/11/2019 tại Km186+10 Quốc lộ 37 thuộc tổ dân phố Đ, thị trấn S, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (Khám nghiệm hiện trường theo hướng Tuyên Quang đi Thái Nguyên). Lòng đường nơi xảy ra tai nạn rộng 8,1m, lề đường trái rộng 0m, lề đường phải rộng 2,8m. Tiến hành đặt số thứ tự từ 1 đến 5. Tại vị trí số 3 là vùng mảnh vỡ và tạp chất màu trắng sáng. Nằm tại phần đường bên phải theo hướng Tuyên Quang đi Thái Nguyên kích thước (4,6x2,8)m, tâm vùng mảnh vỡ cách mép đường phải 3,07m. Trong vùng mảnh vỡ có tạp chất màu trắng sáng, kích thước (0,6x0,56)m. Vị trí này là điểm đầu xảy ra va chạm giữa xe mô tô biển số 88F5-3366 và xe gắn máy biển số 22SA-001.95. Vị trí số 3 nằm trên phần đường của xe gắn máy biển số 22SA-001.95.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện hồi 15 giờ 05 phút ngày 06/11/2019 tại tổ dân phố Đ, thị trấn S, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, khám nghiệm xe mô tô biển số 88F5-3366: Chiều dài xe 1,84m; rộng 68cm; cao 96cm. Đèn pha, xi nhan phía trước bên trái, chấn bùm phía trước gãy vỡ. Đầu để chân sau, cạnh ngoài chân phanh bên phải có vết tỳ mài kim loại. Mặt ngoài cần phanh trước, mặt ngoài đầu trục trước, mặt ngoài càng trước bên trái có vùng tỳ mài kim loại bám dính tạp chất màu trắng kích thước (10x3,5)cm, hướng từ trước về sau, vết thấp nhất so với mặt đất là 26,8cm, cao nhất so với mặt đất là 30cm. Đầu để chân trước bên trái bị tỳ đẩy từ trước về sau, ép sát vào cần số phía sau.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện hồi 14 giờ 10 phút ngày 06/11/2019 tại tổ dân phố Đ, thị trấn S, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, khám nghiệm xe gắn máy biển số 22SA-001.95: Chiều dài xe 1,83m; rộng 64cm; cao 97cm. Gương chiếu hậu trái và nhựa ốp vỡ. Đầu để chân trước bên phải có vùng tỳ mài cao su bám dính tạp chất màu trắng kích thước (4,2x3)cm. Đèn xi nhan sau bên phải, cánh yếm bên trái gãy vỡ. Mặt ngoài càng trước bên trái có vùng tỳ mài kim loại kích thước (6,5x0,6)cm, chiều hướng từ trước về sau. Khung kim loại bảo vệ lốc máy bị đẩy cong hướng từ trước về sau. Mặt ngoài lốc máy có vùng vết thủng mài mất kim loại kích thước (6,5x22)cm, hướng từ trước về sau. Cần sang

số, chân chống chính gãy rời. Nhựa ốp sườn xe bên trái có vùng tỳ mài chiều hướng từ trước về sau. Để chân xe bên trái tỳ ốp vào hộp xích.

Tại Kết luận giám định số 752/GĐ-KTHS ngày 25/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Vị trí va chạm trên hiện trường giữa xe mô tô BKS 88F5-3366 và xe gắn máy BKS 22SA-001.95 tại phía trước điểm đầu hai vết cày mặt đường tại vị trí số 02, số 04 trong vùng mảnh nhựa vỡ, kính, kim loại và tạp chất màu trắng (vị trí số 03) và thuộc phần đường bên phải. Tại thời điểm va chạm hai phương tiện di chuyển ngược chiều nhau.

Tại Kết luận Pháp y về tử thi số 226/TT19 ngày 19/11/2019 của Phòng KTHS Công an tỉnh Tuyên Quang. Nguyên nhân chết của Ngụy Văn N là do: Chấn thương sọ não.

Tại Kết luận định giá tài sản số 104 ngày 21/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sơn Dương kết luận thiệt hại của xe gắn máy biển số 22SA-001.95 là 700.000đồng (*Bảy trăm nghìn đồng*).

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 17/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố Nguyễn Văn T về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần xét hỏi công khai, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương phát biểu luận tội, giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*;

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Nguyễn Văn T 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 25/02/2020.

Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị HĐXX xem xét xử lý vật chứng, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 nên đề nghị HĐXX quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo và cho bị cáo Nguyễn Văn T được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách để tạo điều kiện và cơ hội cho bị cáo được giáo dục, cải tạo ở môi trường xã hội bình thường, trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng Điều 54 xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng. Viện kiểm sát không nhất trí vì bị cáo phạm tội theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 03 năm đến 10 năm tù, phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng vì vậy Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên mức đề nghị đối với bị cáo.

Ý kiến của đại diện bị hại (chị Ngụy Ánh L): Không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường dân sự gì, về phần hình phạt đề nghị HĐXX xem xét miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với bản luận cứ bào chữa của trợ giúp viên pháp lý và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đều khai nhận khi tham gia giao thông đường bộ, bị cáo không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, điều khiển xe đi không đúng phần đường dẫn đến đâm vào xe gắn máy do anh Ngụy Văn N điều khiển. Hậu quả anh Ngụy Văn N chết do chấn thương sọ não. Ngoài ra, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định pháp y về tử thi, kết luận giám định dấu vết cơ học, lời khai của nhân chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 06/11/2019, tại Km186+10 đường Quốc lộ 37 thuộc tổ dân phố Đ, thị trấn S, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, Nguyễn Văn T (không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định) điều khiển xe mô tô biển số 88F5-3366 đi không đúng phần đường (*vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ*) dẫn đến đâm vào xe gắn máy biển số 22SA-001.95 do anh Ngụy Văn N điều khiển đang đi ngược chiều. Hậu quả: anh Ngụy Văn N chết do chấn thương sọ não. Vì vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hướng xử lý:

Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự, trực tiếp xâm phạm vào các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ. Khi tham gia giao thông bị cáo không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, điều khiển xe mô tô đi không đúng phần đường dẫn đến đâm vào xe gắn máy do anh Ngụy Văn N điều khiển. Hậu quả anh Ngụy Văn N bị chết. Vụ việc xảy ra hoàn toàn do lỗi của bị cáo. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Do vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên HĐXX nhận định: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo là người có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, lỗi vô ý, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung tại địa phương. Mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị cáo là

người có công với cách mạng (thương binh loại A, thương tật hạng 3/4); đại diện bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

[4] Về việc xem xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp. Vì vậy, các chứng cứ có trong hồ sơ đều được thu thập theo trình tự tố tụng và hợp pháp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại chị Nguyễn Ánh L không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường dân sự gì nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[6] Về vật chứng: CQĐT tạm giữ 01 xe mô tô BKS 88F5-3366 màu sơn nâu, kiểu dáng Dream; 01 xe mô tô BKS 22SA-001.95 màu sơn ghi, nhãn hiệu FERROLI; 01 chiếc áo dài tay, loại áo rằn ri, màu xanh; 01 chiếc quần dài loại quần rằn ri, màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu xanh đen; 01 cần sang số của xe mô tô; 01 chân chống phụ của xe mô tô; 01 mảnh nhựa, màu trắng, là 1 phần của cánh yển xe mô tô dạng chữ V; Nhiều mảnh nhựa vỡ thu tại hiện trường, có các màu xám, vàng, đen, trong suốt, mảnh to nhất có kích thước 7x7cm, mảnh nhỏ nhất 4,5x1,7cm; Nhiều mảnh nhựa vỡ và kính vỡ thu tại vị trí số 03 tại hiện trường, có các màu xám, đen, trong suốt, vàng, mảnh lớn nhất có kích thước 7,3x4,6cm, mảnh nhỏ nhất là 1,4x0,6cm;

HĐXX xét thấy cần tuyên trả 01 xe mô tô BKS 22SA-001.95 cho đại diện bị hại chị Nguyễn Ánh L; tuyên trả 01 xe mô tô BKS 88F5-3366 cho bị cáo Nguyễn Văn T nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 chiếc áo dài tay, loại áo rằn ri, màu xanh; 01 chiếc quần dài loại quần rằn ri, màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu xanh đen; 01 cần sang số của xe mô tô; 01 chân chống phụ của xe mô tô; 01 mảnh nhựa, màu trắng, là 1 phần của cánh yển xe mô tô dạng chữ V; Nhiều mảnh nhựa vỡ thu tại hiện trường, có các màu xám, vàng, đen, trong suốt, mảnh to nhất có kích thước 7x7cm, mảnh nhỏ nhất 4,5x1,7cm; Nhiều mảnh nhựa vỡ và kính vỡ thu tại vị trí số 03 tại hiện trường, có các màu xám, đen, trong suốt, vàng, mảnh lớn nhất có kích thước 7,3x4,6cm, mảnh nhỏ nhất là 1,4x0,6cm xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

I. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

II. Về hình phạt: Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn T 03 (ba)** năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **05 (năm)** năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/02/2020).

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật Thi hành án hình sự.

III. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho chị Ngụy Ánh L 01 xe mô tô BKS 22SA-001.95 nhãn hiệu FERROLI, màu sơn ghi, xe đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 xe mô tô BKS 88F5-3366 nhãn hiệu ORIENTAL màu sơn nâu, kiểu dáng Dream, xe đã qua sử dụng nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc áo dài tay, loại áo rằn ri, màu xanh; 01 chiếc quần dài loại quần rằn ri, màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu xanh đen; 01 cần sang số của xe mô tô; 01 chân chống phụ của xe mô tô; 01 mảnh nhựa, màu trắng, là 1 phần của cánh yển xe mô tô dạng chữ V; Nhiều mảnh nhựa vỡ thu tại hiện trường, có các màu xám, vàng, đen, trong suốt, mảnh to nhất có kích thước 7x7cm, mảnh nhỏ nhất 4,5x1,7cm; Nhiều mảnh nhựa vỡ và kính vỡ thu tại vị trí số 03 tại hiện trường, có các màu xám, đen, trong suốt, vàng, mảnh lớn nhất có kích thước 7,3x4,6cm, mảnh nhỏ nhất là 1,4x0,6cm

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sơn Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương ngày 20/01/2020).

IV. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/02/2020).

Nơi nhận:

- Bị cáo; đại diện bị hại;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục T.H.A DS huyện Sơn Dương;
- UBND xã H;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Tuấn Linh

